

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày 18-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trúc Quỳnh, là Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vương Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố H Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh ngày 31 tháng 01 năm 1981 tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 27 phường N, quận L, thành phố H Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố H Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Tô Thị Thu H1, chưa có con; tiền án: Có 01 tiền án đã xóa; tiền sự: Chưa; nhân thân: Tại Bản án số 08/2005/HSST ngày 22/6/2005 Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phí ngày 08/8/2008); bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2019, tạm giam ngày 20/12/2019; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Duy N, Luật sư Văn phòng luật sư T và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 18/12/2019, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 6/137 Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân phát hiện Đỗ Văn H có biểu hiện cất giữ trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát: 15G1 - 253.71, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ - đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen và số tiền 1.020.000 đồng. Tổ công tác đã dẫn giải H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Lam Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 620/KLGD ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Đỗ Văn H là ma túy, có khối lượng 0,9116 gam, là loại Methamphetamine.

Đỗ Văn H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 18/12/2019, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 15G1 - 253.71 đi đến khu vực đường tàu ngõ 295 Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp một nam giới tên là T (không rõ căn cước, lai lịch) và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận tiền của H, T chỉ H đi ra mặt đường tàu cách chỗ T đứng khoảng 04 mét thì thấy có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy. H nhặt túi ma túy lên cất giấu vào túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe đi đến khu vực trước cửa nhà số 6/137 Lán Bè thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ cùng số ma túy vừa mua. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 15G1 - 253.71, 03 chiếc điện thoại di động và số tiền 1.020.000 đồng là tài sản của H. Hiện H đã làm mất đăng ký và giấy tờ mua bán chiếc xe mô tô trên.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và thừa nhận như nội dung trên, ngoài mục đích mua ma túy về sử dụng bị cáo không có mục đích nào khác, điện thoại bị cáo dùng để liên lạc với người thân trong gia đình và bạn bè không liên quan đến việc đi mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 24 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố Đỗ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 18/12/2019, tại khu vực trước cửa nhà số 6/137 Lán Bè, quận Lê Chân, Hải Phòng, Đỗ Văn H có hành vi cất giữ trái phép 0,9116 gam tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố

đối với bị cáo Đỗ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã xóa; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo có bố có thời gian tham gia quân đội và được hưởng chính sách .

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H mức án tù 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ - đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số tiền 1.020.000 đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với đối tượng tên là T bán ma túy cho H do chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra, làm rõ; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát: 15G1 - 253.71, quá trình điều tra chưa làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục tạm giữ, điều tra làm rõ, xử lý sau; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Người bào chữa trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo: Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Đỗ Văn H là đúng người, đúng hành vi phạm tội không có ý kiến hay tranh luận với nội dung truy tố bị cáo; Luật sư trình bày về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận hành vi phạm tội; gia đình bị cáo có bố đã có thời gian từ ngày 02/4/1974 đến ngày 30/02/1980 tham gia trong quân đội phục viên về địa phương tham gia hội cựu chiến binh, trong thời gian tham gia quân đội được tặng thưởng nhiều huân, huy chương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được mức án thấp hơn mức án Kiểm sát viên đề nghị để bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật. Về hình phạt bổ sung không có ý kiến tranh luận với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi là vi phạm pháp luật, việc đề nghị tội danh của bị cáo của Viện kiểm sát là đúng không oan; bị cáo không có

ý kiến bổ sung với nội dung người bào chữa cho bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác tại hồ sơ và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 18/12/2019, Đỗ Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,91166 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt giữ tại khu vực trước cửa nhà số 6/137 Lán Bè, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và luận tội bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo là người hiểu, biết tác hại của ma túy, biết pháp luật xử lý nghiêm khắc đối với những hành vi liên quan đến ma túy, mặc dù bị cáo đã bị xét xử 1 lần về tội ma túy nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý điều này cho thấy bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Nhân thân bị cáo có 01 tiền án, tại án số 08/2005/HSST ngày 22/6/2005 Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phí ngày 08/8/2008); đến nay đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo về hành vi phạm tội bị bắt quả tang; gia đình bị cáo có bố đẻ là quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 2 và Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng 2 được chính quyền địa phương xác nhận; nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và của người bào chữa cho bị cáo.

[7] Từ những phân tích trên cho thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo; buộc bị cáo phải cách ly bị cáo xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, để bị cáo có thời gian cách ly ma túy và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định; là người sử dụng ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và luật sư bào chữa cho bị cáo

Về xử lý vật chứng:

[9] Lượng Methamphetamine cơ quan Công an thu giữ của bị cáo khi bắt giữ có khối lượng 0,9116 gam, cơ quan điều tra đã lấy 0,1784 gam đi giám định lượng còn lại 0,7332 gam cùng bao bì được niêm phong lại trong một bì giấy theo dấu niêm phong số 620/2019/PC09. Xét đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối số tiền 1.020.000 đồng và 03 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ - đen có IMEI 352233/11/196943/3 (điện thoại không khởi động được), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - trắng có số IMEI1 353415089499969/01 và IMEI2 353416089499969/01 (điện thoại không khởi động được), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen có IMEI1 352377064870815 và IMEI2 352377064870823 (điện thoại không khởi động được), tài liệu điều tra không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội; bị cáo khai là tiền do làm thuê mà có, số điện thoại dùng để sử dụng trong sinh hoạt liên lạc với gia đình và bạn bè. Nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí.

[11] Đối với đối tượng tên là T người bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra, làm rõ; nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[12] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát: 15G1-253.71, quá trình điều tra chưa làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục tạm giữ, điều tra làm rõ, xử lý sau; nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

Về án phí:

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định theo dấu niêm phong số: 620/2019/PC09, bên trong là 0,7332 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo số tiền 1.020.000 đồng và 03 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ - đen có IMEI 352233/11/196943/3, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - trắng có số IMEI1 353415089499969/01 và IMEI2 353416089499969/01, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen có IMEI1 352377064870815 và IMEI2 352377064870823 (cả 03 chiếc điện thoại đều không khởi động được) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí.

(Theo Biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 24 tháng 3 năm 2020 và Biên lai thu tiền số 0004545 ngày 24 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào Điều 2, 26 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố H Phòng;
- Công an quận Lê Chân + PV 06;
- Cơ quan THAHS CA Q. Lê Chân + PC10;
- Trại tạm giam Công an H Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp H Phòng;
- UBND p. N, L, H Phòng;
- UBND xã A, A, H Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Lộc